

CORTONYL[®] OPC

*Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.*

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC: Cho 1 chai 25 ml.

Thành phần hoạt chất:

Natri camphosulfonat.....	2,5 g
Lạc tiên (<i>Herba Passiflorae foetidae</i>).....	5,0 g

Thành phần tá dược:

Acid benzoic, đường trắng, ethanol 96%, nước tinh khiết.

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc nước.

Mô tả sản phẩm: chất lỏng màu nâu đỏ, có mùi thơm đặc trưng, vị hơi đắng rồi ngọt.

CHỈ ĐỊNH:

Trợ tim, ngất do suy tim.

Mất ngủ, lao lực, an thần.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

Người lớn: ngày uống 2 lần, mỗi lần uống 20-50 giọt pha với khoảng 30 ml nước.

Trẻ em: ngày uống 2 lần, mỗi lần uống 10-15 giọt pha với khoảng 15 ml nước.

Hoặc uống theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

Người đang lái xe, vận hành máy móc.

Bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Cần được xem xét khi kê đơn cho phụ nữ đang cho con bú, trẻ em và nhóm bệnh nhân có nguy cơ cao như bị bệnh gan, động kinh.

Thuốc có thể gây hại cho răng.

Nếu có tiền sử không dung nạp đường, tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thuốc.

Thuốc có hại cho người nghiện rượu.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai: thuốc có chứa thành phần qua được nhau thai, không sử dụng cho phụ nữ có thai.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú: không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ cho con bú, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc có tác dụng an thần, không dùng cho người đang lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG KỶ CỦA THUỐC:

a) Tương tác của thuốc:

Thành phần của thuốc chứa các hoạt chất có tác dụng lên hệ thần kinh trung ương, có thể gây tương tác đồng vận hoặc đối vận khi sử dụng chung với các thuốc có tác động lên hệ thần kinh trung ương.

b) Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Có thể có buồn nôn, nôn, đau bụng.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Triệu chứng quá liều Lạc tiên: nhức đầu, choáng váng, rối loạn thị giác.

Triệu chứng quá liều Natri camphosulfonat: buồn nôn, nôn, nhức đầu, cảm giác nóng sốt, lẫn lộn, mê sảng, co giật, hôn mê, khó thở, suy hô hấp.

Phương pháp cấp cứu ngộ độc là các biện pháp điều trị triệu chứng và chăm sóc hỗ trợ.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Natri camphosulfonat có tác dụng kích thích hô hấp và trợ tim do cơ chế kích thích thần kinh trung ương (ưu tiên trên hành não).

Lạc tiên thường được dùng dưới dạng thuốc sắc, cao lỏng, siro hoặc cồn thuốc có tác dụng an thần, gây ngủ, giảm đau đầu, chữa suy nhược thần kinh, mất ngủ, ngủ hay mơ, hồi hộp.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Natri camphosulfonat là dẫn chất của Camphor, có ưu điểm là dễ tan trong nước, cùng với Lạc tiên được bào chế thành dạng thuốc nước nên nhanh chóng được hấp thu qua ống tiêu hóa sau khi uống.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 1 chai 25 ml.

BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C.

HẠN DÙNG CỦA THUỐC: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS.



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

1017 Hồng Bàng, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: 028.37517111 - 028.38778899 Fax: 028.38752048

Sản xuất tại Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC

tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC - Số 09/ĐX04-TH

Tổ 7, Ấp Tân Hóa, Xã Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên, Bình Dương

Email: info@opcpharma.com Website: www.opcpharma.com